

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2022/HS-ST
Ngày: 16-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Lịch.

Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Nhuận.

Bà Hà Thị Vũ.

Bà Đỗ Thị Luyện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Ly A H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/2001, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ly A Ch, sinh năm 1973 và bà Vàng Thị T, sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/02/2022, bị tạm giam từ ngày 20/02/2022, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Ly A D (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09/11/2002, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ly A C, sinh năm 1977 và bà Vừ Thị C, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/02/2022, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Ly A H: Ông Lê Đình T, Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Ly A D:* Bà Nguyễn Thị Thu H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Văn T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Ông Lý A C, sinh năm 1989. Địa chỉ: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Lò Thị D, sinh năm 1982. Địa chỉ: Bản C, xã M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Ông Vũ Quốc V, sinh năm 1986. Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Ông Trần Văn Tuấn, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn Phú Ngam, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Huy B, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số nhà 133, tổ dân phố 6, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người chứng kiến:* Ông Phạm Quốc V, sinh năm 1960. Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ly A H và Sùng A D (ở bên Lào) có quen biết từ trước. Ngày 10/02/2022 H gặp D tại bản G, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, D đặt vấn đề thuê H vận chuyển ma túy Methamphetamine từ Điện Biên đến bến xe M, Hà Nội tiền công là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), D hẹn H sáng ngày 17/02/2022 người của D sẽ giao ma túy cho H tại đầu bản T, xã N, huyện Đ, khi nào H vận chuyển ma túy đến Hà Nội thì thông báo lại cho D biết, D sẽ cung cấp số điện thoại của người nhận ma túy cho H. Sau đó H thỏa thuận thuê Vừ A S và Ly A D vận chuyển ma túy từ Điện Biên đến bến xe M, Hà Nội, hẹn sáng ngày 17/02/2022 đến nhà H nhận ma túy.

Khoảng 6 giờ sáng ngày 17/02/2022 Ly A H đi bộ đến đầu bản T, xã N, huyện Đ gặp hai người nam giới dân tộc Mông không biết tên và địa chỉ nhận một balô màu đen có chữ BOY, bên trong có chứa ma túy Methamphetamine, nhận được balô ma túy H mang về treo lên cột gỗ trong nhà. H điều khiển xe máy đi đón S đến nhà H cùng nhau mở balô ma túy ra kiểm tra thấy bên trong có 01 bao tải xác rắn màu cam; 01 áo khoác nữ màu hồng và 08 bánh ma túy Methamphetamine. Kiểm tra xong S treo balô ma túy lên cột nhà ngay gần giường ngủ của Ly A H, H nói với S tiền công vận chuyển thuê ma túy là 45.000.000 đồng (Bốn mươi năm triệu đồng) và H đã cung cấp số điện thoại của S cho D, H đưa cho S trước 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền công. Một lúc sau Ly A D đến nhà H, S và

H nói cho D biết tiền công vận chuyển thuê ma túy là 45.000.000 đồng (Bốn mươi năm triệu đồng) và thống nhất 14 giờ chiều cùng ngày S và D sẽ vận chuyển ma túy từ nhà H đi Hà Nội. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày S lấy balô đựng ma túy mang ra cửa nhà H để phía dưới chân của S cùng H ngồi đợi D, D mượn xe máy của anh trai là Ly A K điều khiển đến nhà H, H nói cho D biết trong balô có 08 bánh ma túy Methamphetamine, khi S, D vận chuyển ma túy về đến Hà Nội, H sẽ gửi số điện thoại của người nhận ma túy cho S, D tự liên lạc giao ma túy, H đưa trước cho D 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền công và bảo S, D đi đến đầu Bản T, xã N, huyện Đ dừng lại có xe taxi H gọi đến chở D, S đến thành phố Đ. H một mình điều khiển xe máy đi trước, D điều khiển xe máy chở S đeo balô ma túy đi phía sau đến đầu Bản T, xã N, huyện Đ D để xe máy cạnh đường, cùng S lên xe ô tô taxi của Trần Văn T đi đến thành phố Đ gặp H dẫn S, D vào nhà Nghỉ H 1 thuộc tổ dân phố 04, phường M, thành phố Đ gặp Lò Thị D là nhân viên lễ tân, H thuê phòng 201 cho D, Sinh nghỉ, H nghỉ tại phòng 202. S mang balô đựng ma túy, D mang balô đựng quần áo vào phòng nghỉ, nghỉ và ăn cơm xong H trả tiền phòng cho chị D rồi điều khiển xe máy quay về nhà. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, D mang balô quần áo, S mang balô ma túy lên xe taxi của Nguyễn Huy B đi đến bến xe khách thành phố Đ, D đưa 02 balô cho Vũ Quốc V là phụ xe của nhà xe T, biển kiểm soát 27F – 000.XX, dán tem hành lý vào 02 balô và đưa lại cuống tem hành lý cho D, D đưa cuống tem balô đựng ma túy cho S giữ còn D giữ tem balô đựng quần áo, lên xe S và D nằm tại giường tầng 02 phía cuối xe. Khi xe ô tô khách đi đến khu vực xã Q, huyện T có lực lượng Công an dừng xe kiểm tra, S, D xuống xe, khi lên xe không thấy S, D và nhà xe đã đi tìm nhưng không thấy, D vẫn tiếp tục đi xe khách vận chuyển ma túy về bến xe M.

Khi xe ô tô khách đến bến xe M sáng ngày 18/02/2022 do D không có cuống tem hành lý nên V không cho D lấy balô bên ngoài có chữ BOY, D gọi điện thông báo cho H biết toàn bộ sự việc S bỏ trốn và D không lấy được balô đựng ma túy, H bảo D quay về Đ, D bắt xe khách từ Hà Nội đi Lai Châu, tiếp tục đi xe khách về Điện Biên, chiều ngày 19/02/2022 về gần đến thành phố Đ, D gọi H đến đón D. Do không có khách xuất trình tem hành lý để nhận balô có chữ BOY, ông Trần Văn T chủ xe ô tô khách biển kiểm soát 27F - 000.53 để nguyên balô trong cốp xe chở quay lại thành phố Đ, thông báo cho Cơ quan Công an đến kiểm tra, thu giữ chiếc balô màu đen có chữ BOY bên trong có 08 bánh ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 4.645,9 gam. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/02/2022, H đến nhà nghỉ H 1 đón D thấy lực lượng Công an đến nhà nghỉ làm việc với Lò Thị D, Ly A H đã tự thú về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Ngày 20/02/2022 Ly A D bị bắt. Vừ A S bỏ trốn Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định truy nã.

Tại bản Kết luận giám định số: 384/KT-KTHS ngày 09/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- *Khối lượng vật chứng thu giữ trong cốp xe ô tô khách biển kiểm soát 27F-000.53 là 4.645,9 gam.*

- 237 (hai trăm ba bảy) mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu trong cốp xe ô tô khách biển kiểm soát 27F-00.53 gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 43/CT-VKS-P1 ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo Ly A H, Ly A D về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Ly A H, Ly A D phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b Khoản 4 Điều 250; điểm s, r Khoản 1 Điều 51; Điều 40, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Ly A H tử hình.

- Áp dụng điểm b Khoản 4 Điều 250; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 40, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Ly A D tử hình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Ly A H và Ly A D, do các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có khiếu nại gì về các quyết định, hành vi của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Thực hiện lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Những người bào chữa cho các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện sinh sống, nguyên nhân phạm tội của các bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo có cơ hội sớm được trở về cùng gia đình xã hội hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại biên bản sự việc ngày 19/02/2022, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Do Ly A H và Sùng A D (ở bên Lào) có quen biết từ trước. Ngày 10/02/2022 H gặp D đặt vấn đề thuê H vận chuyển ma túy Methamphetamine từ Điện Biên đến bến xe M, Hà Nội tiền công là 100.000.000 đồng. Sau đó H thỏa thuận thuê Vừ A S và Ly A D vận chuyển ma túy từ Điện Biên đến bến xe M, Hà Nội, hẹn sáng ngày 17/02/2022 đến nhà H nhận ma túy. Khoảng 6 giờ sáng ngày 17/02/2022 Ly A H đi bộ đến đầu Bản T, xã N, huyện Đ nhận một balô màu đen có chữ BOY, bên trong có 01 bao tải xác rắn màu cam; 01 áo khoác nữ màu hồng và 08 bánh ma túy Methamphetamine của 02 người đàn ông dân tộc Mông không biết tên rồi mang về nhà cất. Sau đó H đi xe máy đón S đến nhà H cùng nhau kiểm tra ma túy và đặt vấn đề thuê S vận chuyển ma túy với tiền công là 45.000.000 đồng rồi đưa trước cho S 5.000.000 đồng tiền công. Một lúc sau Ly A D đến nhà H, S và H nói cho D biết tiền công vận chuyển thuê ma túy là 45.000.000 đồng và thống nhất 14 giờ chiều cùng ngày S và D sẽ vận chuyển ma túy từ nhà H đi Hà Nội. Sau đó D lấy xe máy của anh trai Ly A K đi đến nhà H nhận 08 bánh ma túy Methamphetamine rồi cùng S vận chuyển ma túy về đến Hà Nội, H đã đưa trước 5.000.000 đồng tiền công và bảo S, D đi đến đầu Bản T, xã N, huyện Đ dừng lại có xe taxi H gọi đến chở D, S đến thành phố Đ. H một mình điều khiển xe máy đi trước, D điều khiển xe máy chở Sinh đeo balô ma túy đi phía sau đến đầu Bản T, xã N, huyện Đ D để xe máy cạnh đường, cùng S lên xe ô tô taxi của Trần Văn T đi đến thành phố Đ gặp H dẫn S, D vào nhà Nghỉ H 1 thuộc tổ 04, phường M, thành phố Đ gặp Lò Thị D là nhân viên lễ tân, H thuê phòng 201 cho D, S nghỉ, H nghỉ tại phòng 202. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, D và S mang balô ma túy lên xe taxi của Nguyễn Huy B đi đến bến xe khách thành phố Đ, D đưa 02 balô cho Vũ Quốc V là phụ xe của nhà xe T, biển kiểm soát 27F - 000.XX, dán tem hành lý vào 02 balô và đưa lại cuống tem hành lý cho D, D đưa cuống tem balô đựng ma túy cho S giữ còn D giữ tem balô đựng quần áo, lên xe S và D nằm tại giường tầng 02 phía cuối xe. Khi xe ô tô khách đi đến khu vực xã Q, huyện T có lực lượng Công an dừng xe kiểm tra, S, D xuống xe, khi lên xe không thấy S, D và nhà xe đã đi tìm nhưng không thấy, D vẫn tiếp tục đi xe khách vận chuyển ma túy về bến xe M. Khi xe ô tô khách đến bến xe M sáng ngày 18/02/2022 do D không có cuống tem hành lý nên V không cho D lấy balô bên ngoài có chữ BOY, sau đó D bắt xe khách từ Hà Nội đi Lai Châu, tiếp tục đi xe khách về Điện Biên, chiều ngày 19/02/2022 về gần đến thành phố Đ, D gọi H đến đón D. Do không có khách xuất trình tem hành lý để nhận balô có chữ BOY, ông Trần Văn T chủ xe ô tô khách biển kiểm soát 27F - 000.53 để nguyên balô trong cốp xe chờ quay lại thành phố Đ, thông báo cho Cơ quan Công an đến kiểm tra, thu giữ chiếc balô màu đen có chữ BOY bên trong có 08 bánh ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 4.645,9 gam. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/02/2022, H đến nhà nghỉ H 1 đón D thấy lực lượng Công an đến nhà nghỉ làm việc với Lò Thị D, Ly A H đã tự thú về hành vi vận chuyển trái

phép chất ma túy. Ngày 20/02/2022 Ly A D bị bắt. Vừ A S bỏ trốn Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định truy nã.

Do đó, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: Hành vi đó của các bị cáo Ly A H, Ly A D đã phạm vào tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi vận chuyển trái phép 08 bánh Methamphetamine có tổng khối lượng 4.645,9 gam của các bị cáo Ly A H, Ly A D đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Ly A H, Ly A D là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi đó của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Ly A H, Ly A D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, các bị cáo Ly A H, Ly A D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ly A H đã tự thú trước Cơ quan điều tra về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bản thân nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, bị cáo Ly A H là người khởi xướng, các bị cáo Ly A D, Vừ A S là người thực hành và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội.

Các bị cáo Ly A H và Ly A D đều phạm tội lần đầu và chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của các bị cáo Ly A H và Ly A D là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử phạt nghiêm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Ly A H và Ly A D nhận thức rất rõ việc pháp luật nghiêm cấm và xử phạt rất nghiêm khắc đối với các hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy nhưng vì muốn có tiền một cách nhanh chóng, các bị cáo đã cố tình vi phạm. Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt cao nhất đó là loại trừ các bị cáo Ly A H, Ly A D ra khỏi đời sống xã hội, để lấy đây làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay. Đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về phần hình phạt đối với các bị cáo Ly A H, Ly A D là có căn cứ cần chấp nhận.

Người bào chữa cho các bị cáo Ly A H, Ly A D đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận, bởi vì khối

lượng ma túy mà các bị cáo đã vận chuyển là đặc biệt lớn, hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự: “5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của các bị cáo là nông nghiệp, thu nhập không ổn định, các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị. Đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, người bào chữa cho các bị cáo về việc đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo có căn cứ để chấp nhận. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của các bị cáo cần xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 4.539,25 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi trừ mẫu giám định; 01 ba lô du lịch màu đen; 01 bao tải xác rắn màu cam; 01 áo khoác nữ dài tay màu hồng; 08 vỏ nilon; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 27006229, biên kiểm soát 27B2-186.81 cấp ngày 22/3/2021 mang tên Lý A C.

- Đối với 01 ví giả da màu đen có chữ LEVIS, 01 căn cước công dân số 011201001599, 01 giấy phép lái xe số 110211003355, 01 thẻ ATM BIDV thu giữ của Ly A H do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Ly A H.

- Đối với 01 ví giả da màu đen có chữ BOSS HUGO BOSS, 01 căn cước công dân số 011302005732, 01 áo khoác màu xanh rêu bên trong hai chiếc áo là màu đen thu giữ của Ly A D do không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Ly A D.

- Đối với số tiền 3.040.000 đồng cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động cảm ứng màu xanh, nhãn hiệu OPPO và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng theo lời khai của bị cáo Ly A

H và Ly A D là dùng để liên lạc, trao đổi vận chuyển trái phép chất ma túy, do các bị cáo H, D dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển số 27B2-186.81, màu xanh đen, số máy G3D4E1101976, số khung RLCUG1010MY330935, loại xe hai bánh, số chỗ ngồi 02, dung tích 149 cm³, thu giữ của Ly A H, Hội đồng xét xử thấy rằng mặc dù người đứng tên giấy tờ đăng ký xe là Lý A C nhưng căn cứ theo biên bản xác minh và lời khai của Lý A C và Ly A H xác định đây là tài sản của bị cáo Ly A H, do bị cáo Ly A H sử dụng chiếc xe máy vào việc phạm tội để đi vận chuyển trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Ly A H, Ly A D do các bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với Sùng A D và hai người đàn ông dân tộc Mông theo lời khai của Ly A H là những người đã thuê H vận chuyển ma túy và giao 08 bánh ma túy cho H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch của những người này. Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Đối với Vừ A S, xác định S đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, không biết đang ở đâu, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã và tách hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của Vừ A S thành 01 vụ án riêng để tiếp tục xác minh, điều tra theo quy định.

Đối với Ly A L, quá trình điều tra có đủ cơ sở kết luận Ly A L không liên quan đến hành vi vận chuyển 08 bánh Methamphetamine của Ly A H, Ly A D, Vừ A S. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Đối với Ly A K, Ly A D đã sử dụng chiếc xe máy của Ly A K để chở Vừ A S và 08 bánh ma túy từ nhà Ly A H đến đầu bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên nhưng do Ly A K không biết việc Ly A D sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi vận chuyển ma túy và K đã bán chiếc xe nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ly A H, Ly A D phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b Khoản 4 Điều 250; điểm s, r Khoản 1 Điều 51; Điều 40, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Ly A H tử hình.

2.2. Áp dụng điểm b Khoản 4 Điều 250; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 40, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Ly A D tử hình.

- Áp dụng Khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Ly A H, Ly A D để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 4.539,25 gam Methamphetamine là vật chứng của vụ án còn lại sau khi giám định.

- 01 ba lô du lịch màu đen, mặt trước có chữ BOY, ba lô đã qua sử dụng, tạm giữ trong cốp xe ô tô khách, biển kiểm soát 27F-000.53.

- 01 bao tải xác rắn, màu cam, đã cũ, tạm giữ trong cốp xe ô tô khách, biển kiểm soát 27F-000.53.

- 01 áo khoác nữ dài tay, màu hồng, đã qua sử dụng, tạm giữ trong cốp xe ô tô khách, biển kiểm soát 27F-000.53.

- 01 hộp bìa carton hình hộp chữ nhật được niêm phong, dán kín bằng băng dính, hai mặt của hộp bìa dán tờ giấy niêm phong in dòng chữ: “08 (tám) vỏ nilon thu trên xe ô tô khách biển kiểm soát 27F-000.53 (nhà xe T...”.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 27006229, biển kiểm soát 27B2-186.81 cấp ngày 22/3/2021, nơi cấp Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Điện Biên, mang tên Lý A C, tạm giữ của Ly A H.

*** Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển số 27B2-186.81, màu xanh đen, số máy G3D4E1101976, số khung RLCUG1010MY330935, loại xe hai bánh, số chỗ ngồi 02, dung tích 149 cm³, xe đã qua sử dụng, thu giữ của Ly A H.

- 01 điện thoại di động cảm ứng màu xanh, nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng, thu giữ của Ly A H.

- 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu trắng, đã qua sử dụng, tạm giữ của Ly A D.

- 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, được dán kín. Mặt trước của phong bì có dòng chữ: “Hoàn trả mẫu vật giám định 18 (mười tám) tờ tiền vụ Ly A D”. Bên trong phong bì có 3.040.000 đồng.

*** Trả lại cho bị cáo Ly A H:**

- 01 ví giả da màu đen, một mặt có chữ LEVIS, đã qua sử dụng, thu giữ của Ly A H.

- 01 căn cước công dân số 011201001599, cấp ngày 28/4/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, mang tên Ly A H.

- 01 giấy phép lái xe số 110211003355, cấp ngày 10/12/2021, nơi cấp Sở Giao thông vận tải tỉnh Điện Biên, mang tên Ly A H.

- 01 thẻ ATM BIDV số 9704180000038274452, mang tên LY A H, tạm giữ của Ly A H.

*** Trả lại cho bị cáo Ly A D:**

- 01 ví giả da màu đen, một mặt có chữ BOSS HUGO BOSS đã qua sử dụng, tạm giữ của Ly A D.

- 01 căn cước công dân số 011302005732, cấp ngày 07/9/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, mang tên Ly A D.

- 01 áo khoác màu xanh rêu, bên trong hai chiếc áo là màu đen, tạm giữ ở nhà nghỉ H 1, thuộc tổ 4, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 07/7/2022).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Ly A H, Ly A D.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333, Điều 367 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/8/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cư trú.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo bị tuyên án tử hình có quyền làm đơn xin ân giảm đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Những người bào chữa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Ủy ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Thông báo);
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND Tối cao;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lò Văn Lịch